

BẢN TIN HÀNG NGÀY

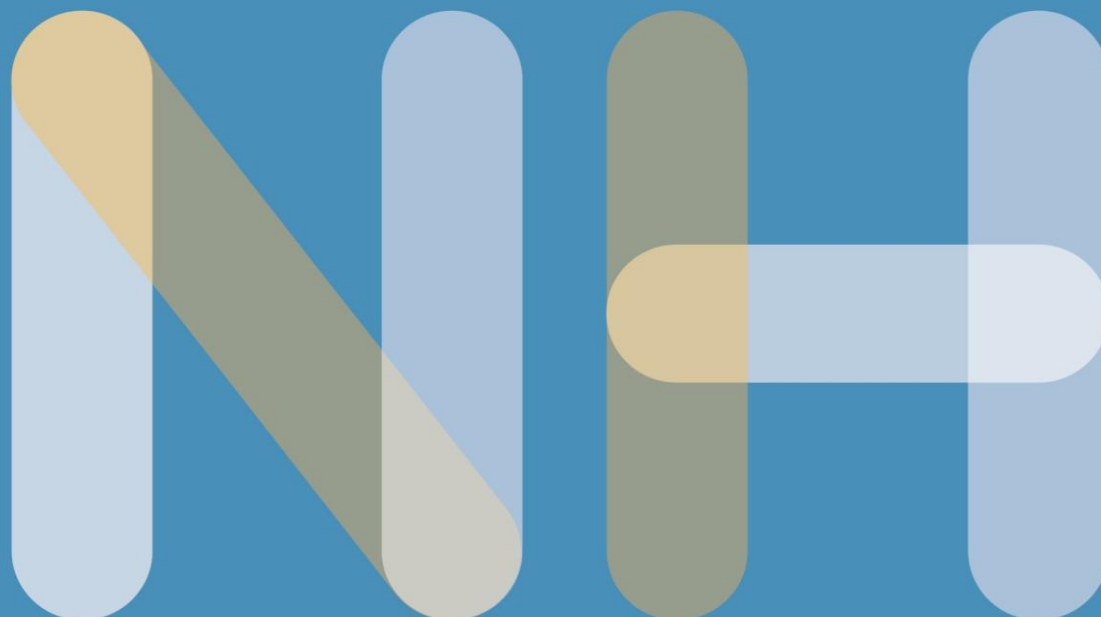
29 tháng 10 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

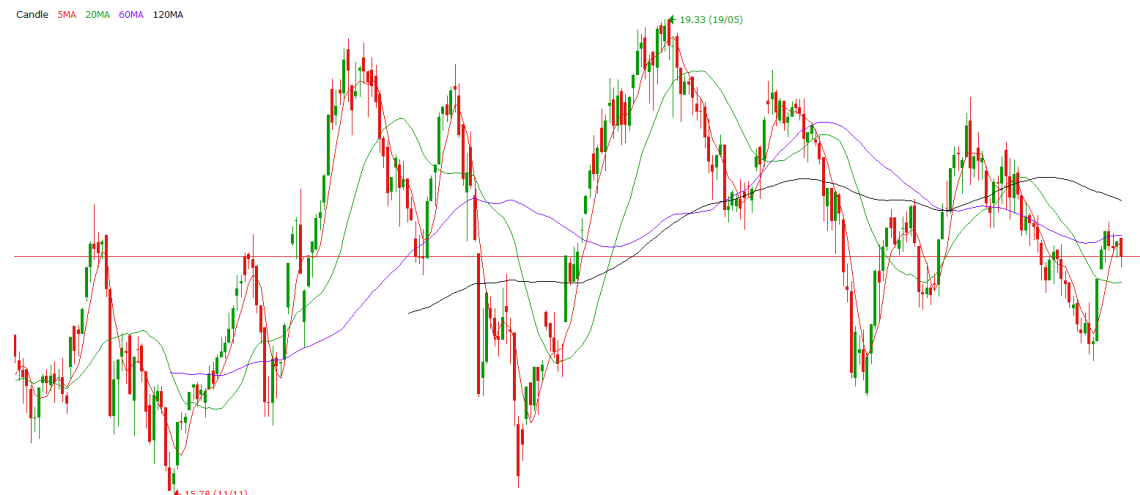


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Fed giữ nguyên lãi suất, Vn-Index lại giảm 11 điểm

- Vn-Index mở cửa quanh tham chiếu nhưng giảm dần trong suốt quãng thời gian còn lại và đóng cửa giảm 11 điểm
- Số mã giảm gấp 2.2 lần số mã tăng
- 3 ngân hàng nhà nước (VCB BID CTG) tăng khá tốt đầu ngày, nhưng lại giảm về quanh tham chiếu khi đóng cửa là lý do quan trọng khiến Vn-Index giảm
- Nhóm dầu khí giảm sâu, trong đó PVT thậm chí giảm sàn
- Hầu hết các nhóm ngành khác cũng giảm như bất động sản, điện, khu công nghiệp, cảng biển
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 2% so với ngày trước đó

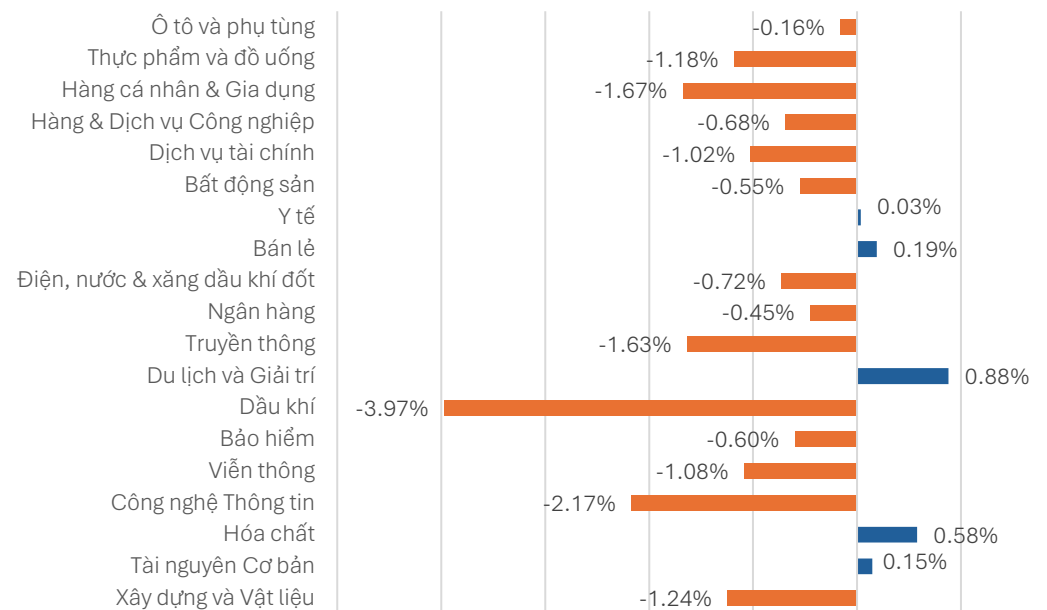


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,755.6	256.6	124.1
(+/-)	-11.04	-3.25	-1.64
(%)	-0.62%	-1.25%	-1.30%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	550	36	21
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	12,453	597	507
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(457)	27	2
Số mã tăng	97	49	85
Số mã giảm	215	79	108
Số mã giá không đổi	56	65	69

1.

Nhận định thị trường

- Hôm nay, Fed quyết định giữ nguyên lãi suất nhưng những bất đồng, chia rẽ nội bộ vẫn còn lớn, cho thấy xác suất Fed tăng lãi suất trong đợt họp tháng 12 tới là gần như chắc chắn
- Khối ngoại cũng đang bán ròng quá lớn, gần 500 tỷ ngày hôm nay
- Nói chung, về mặt thông tin vẫn là đang kém tích cực. Tuy vậy, vùng giá hiện tại đã rất thấp. Chúng tôi vẫn có niềm tin, vùng giá hiện tại thích hợp để mua vào tích lũy cổ phiếu, chờ đợi thời điểm bùng nổ của thị trường.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.80	1.68
2	Nguyên vật liệu	10.39	1.47
3	Công nghiệp	11.41	1.67
4	Hàng Tiêu dùng	12.45	2.14
5	Dược phẩm và Y tế	13.96	1.41
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.37	3.33
7	Viễn thông	17.04	5.22
8	Tiện ích Cộng đồng	10.25	1.64
9	Tài chính	18.01	2.71
10	Ngân hàng	8.38	1.38
11	Công nghệ Thông tin	10.48	2.10

2.

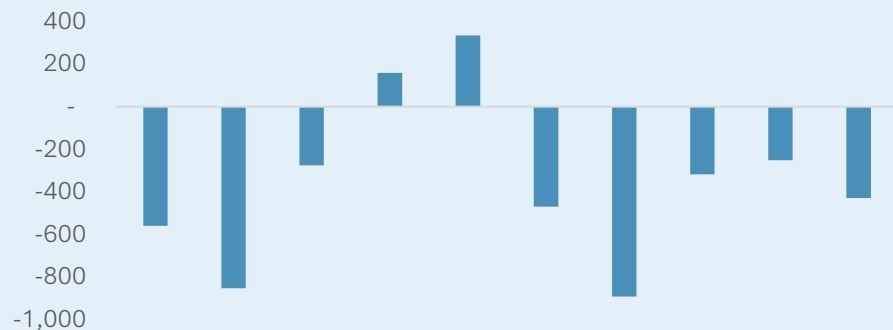
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
EIB	0.90%	HDG	1.32%	VND	1.12%	MCM	1.57%	CTR	1.04%	HPG	2.17%	PGV	0.97%	DPR	1.84%
BID	0.59%	TCH	0.83%	AGR	0.87%	BAF	0.83%	HTI	0.00%	HSG	0.45%	CHP	0.38%	GVR	1.43%
SHB	0.47%	VRE	0.21%	EVF	0.43%	ASM	0.43%	BMP	-1.16%	DHC	-0.27%	SHP	0.16%	DGC	1.22%
OCB	0.47%	DIG	0.20%	VCI	0.00%	HAG	0.35%	HHV	-1.97%	NKG	-0.41%	GEG	0.00%	VFG	0.48%
MSB	0.31%	SJS	0.18%	DSE	0.00%	KDC	0.20%	CII	-2.18%	PTB	-0.65%	TDM	0.00%	PHR	0.16%
TCB	0.08%	NLG	0.00%	VIX	-0.40%	SBT	0.00%	PC1	-2.33%	ACG	-0.99%	VSH	0.00%	AAA	-0.14%
NAB	0.00%	VIC	0.00%	CTS	-0.69%	VHC	-0.19%	VGC	-2.53%			PPC	-0.11%	CSV	-1.27%
CTG	0.00%	VPI	-0.34%	SSI	-0.76%	FMC	-0.41%	VCG	-2.86%			TMP	-0.19%	DCM	-1.72%
MBB	0.00%	BCM	-0.63%	FTS	-0.79%	DBC	-0.63%	CTD	-4.85%			BWE	-0.23%	DPM	-1.88%
ACB	-0.23%	SIP	-0.91%	HCM	-1.71%	VNM	-0.86%					HNA	-0.24%		
VCB	-0.52%	DXG	-1.10%	TVS	-1.96%	SAB	-1.40%					NT2	-0.65%		
HDB	-0.66%	IJC	-1.27%	DSC	-2.12%	MSN	-2.83%					POW	-1.20%		
TPB	-0.77%	PDR	-1.30%	BSI	-2.15%	PAN	-3.05%					REE	-1.73%		
VIB	-1.06%	NVL	-1.43%	VDS	-2.39%	ANV	-3.43%					GAS	-2.19%		
VPB	-1.28%	CRE	-1.51%	ORS	-3.59%							PGD	-2.48%		
SSB	-1.58%	KDH	-1.75%												
STB	-1.62%	KBC	-1.85%												
LPB	-2.10%	DXS	-2.05%												
		VHM	-2.20%												
		HDC	-2.61%												
		QCG	-3.20%												
		SZC	-3.48%												
		KOS	-6.86%												

3.

Giao dịch khối ngoại

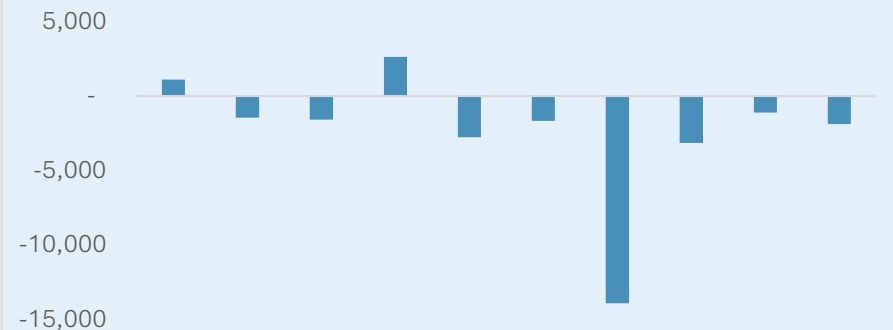
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VPB	HOSE	181.64	98.60	83.04
2	HPG	HOSE	138.65	75.31	63.34
3	SHB	HOSE	46.19	2.74	43.45
4	PPE	HNX	40.32	-	40.32
5	VCB	HOSE	67.11	45.64	21.47
6	ACB	HOSE	91.40	70.36	21.04
7	DCM	HOSE	18.18	1.52	16.67
8	VND	HOSE	18.27	1.91	16.36
9	GAS	HOSE	50.82	35.99	14.83
10	BVH	HOSE	21.17	8.88	12.29
11	MBB	HOSE	86.77	75.06	11.70
12	PNJ	HOSE	30.24	18.90	11.34
13	DGW	HOSE	27.24	16.06	11.17
14	VRE	HOSE	15.00	4.00	11.00
15	NKG	HOSE	11.54	3.04	8.49

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	TCB	HOSE	34.87	153.14	- 118.27
2	FPT	HOSE	65.13	179.97	- 114.84
3	SSI	HOSE	1.31	80.19	- 78.88
4	VHM	HOSE	42.83	107.67	- 64.83
5	VPL	HOSE	7.23	67.81	- 60.58
6	PVT	HOSE	7.58	64.02	- 56.44
7	GMD	HOSE	7.00	42.76	- 35.76
8	BSR	HOSE	6.75	37.42	- 30.67
9	MSN	HOSE	38.18	68.24	- 30.06
10	PVS	HNX	0.38	28.95	- 28.57
11	MCH	HOSE	1.41	23.58	- 22.17
12	MSB	HOSE	10.03	31.45	- 21.43
13	TPB	HOSE	3.44	22.59	- 19.15
14	STB	HOSE	10.98	27.55	- 16.57
15	VNM	HOSE	73.96	88.91	- 14.96

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	110.72	1.20%	1.75%	81.96%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	101.96	2.06%	4.95%	77.57%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,055.08	-0.13%	-2.29%	-6.25%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,644	0.05%	0.05%	2.08%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,040	0.08%	0.00%	-1.28%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,080	0.00%	0.00%	-2.76%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	4.10%	-0.80%	0.71%	2.33%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.68%	0.00%	-0.01%	0.61%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất điều hành trong cuộc họp ngày 28/10, đúng như dự báo của thị trường.

Tại cuộc họp chính sách tháng 10, Fed đã giữ nguyên lãi suất trong phạm vi mục tiêu 3,75% - 4%, sau khi đã thực hiện đợt tăng lãi suất vào tháng trước.

Hai trong số 12 thành viên có quyền bỏ phiếu tại FOMC đã phản đối quyết định này.

Trong năm 2027, FOMC vẫn tổ chức 8 cuộc họp như thường lệ, song một cuộc họp sẽ không đi kèm bỏ phiếu về lãi suất hoặc tuyên bố chính sách sau cuộc họp. Số cuộc họp mang tính chất chiến lược sẽ tăng lên 2, đồng nghĩa FOMC có 6 cuộc họp định kỳ để điều chỉnh lãi suất, chưa tính các cuộc họp khẩn cấp.

Cuộc họp tiếp theo của Fed sẽ diễn ra vào ngày 9/12.

5.

Bản tin doanh nghiệp



HPG: Sau 9 tháng, Hòa Phát đạt 23.746 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, vượt 8% kế hoạch năm

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2026, Tập đoàn Hòa Phát (HPG) đạt doanh thu 62.669 tỷ đồng, tăng 70% so với quý 3/2025. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 8.265 tỷ đồng, tăng 106% so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh thu, lợi nhuận của Tập đoàn lần lượt là 171.539 tỷ đồng và 23.746 tỷ đồng, tương ứng tăng 54% và 104% so với 9 tháng đầu năm 2025.

Với kết quả này, Hòa Phát đã hoàn thành 82% doanh thu và 108% lợi nhuận kế hoạch năm.



PVT: Lợi nhuận ròng PVTrans tăng hơn 40% trong quý 3, vượt kế hoạch sau 9 tháng

Quý 3/2026, Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí (PVT) đạt doanh thu thuần hợp nhất hơn 5.6 ngàn tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng chính xuất phát từ mảng dịch vụ vận tải, với doanh thu mảng này đạt trên 3.5 ngàn tỷ đồng, cao hơn cùng kỳ đến 40%. Mảng dịch vụ vận tải cũng là mảng đóng góp xấp xỉ 92% lợi nhuận gộp của PVTrans. Vào quý 3, riêng mảng này đã đạt lãi gộp 728 tỷ đồng, tăng 38%. Lũy kế 9 tháng đầu năm, PVTrans đạt doanh thu thuần 15.5 ngàn tỷ đồng và lãi sau thuế hợp nhất gần 1.6 ngàn tỷ đồng, lần lượt tăng 34% và 61% so với cùng kỳ. Như vậy, PVTrans thực hiện được 94% chỉ tiêu doanh và vượt 32% chỉ tiêu lãi sau thuế hợp nhất cả năm.



VRE: Vincom Retail lãi hơn 4.700 tỷ đồng sau 9 tháng, thực hiện gần 90% kế hoạch năm

CTCP Vincom Retail (VRE) ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất quý III/2026 đạt 2.374 tỷ đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu từ hoạt động cho thuê và các dịch vụ liên quan đạt 2.285 tỷ đồng, tăng 7,6%. Lợi nhuận sau thuế trong quý đạt 1.522 tỷ đồng, tăng gần 11% so với quý III/2025. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần hợp nhất của Vincom Retail đạt 7.041 tỷ đồng, tăng gần 8% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 4.737 tỷ đồng, tăng 25%.

Sau 9 tháng, doanh thu thuần hợp nhất điều chỉnh tương đương 72% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế hoàn thành 88% mục tiêu.

6.

Lịch sự kiện

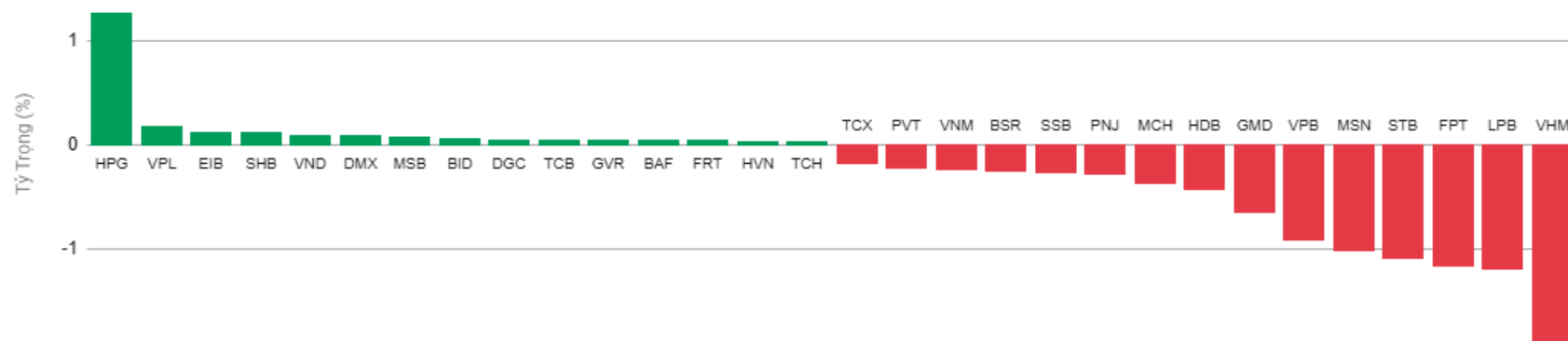
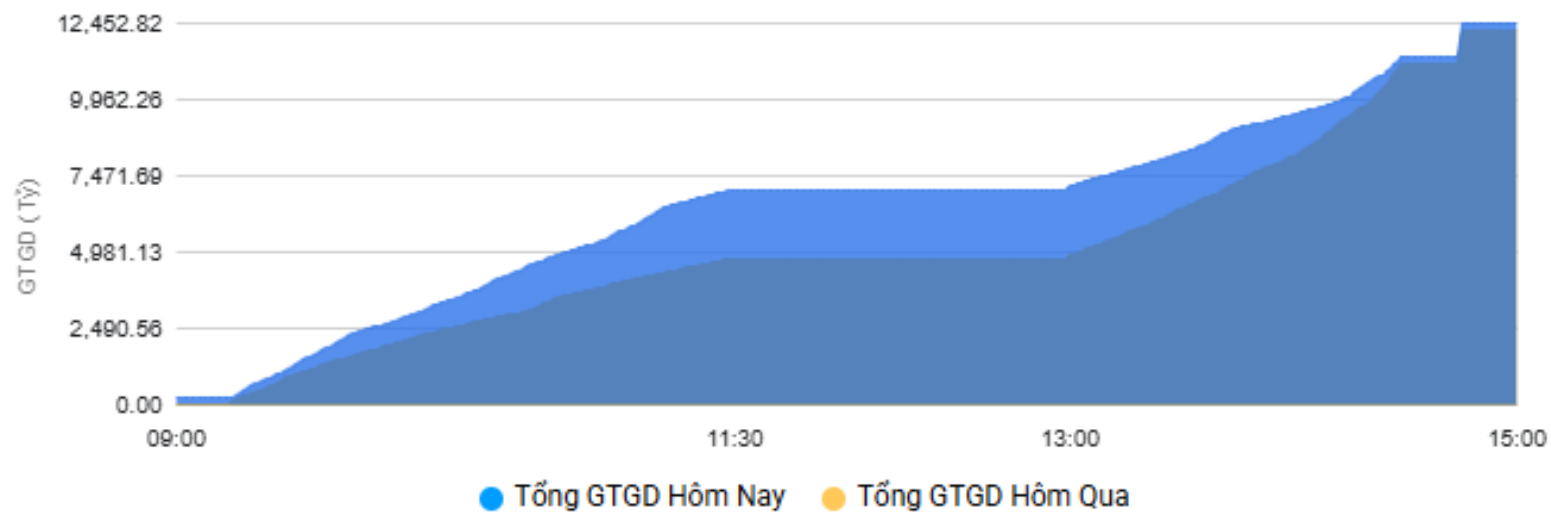
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
PMJ	30/10/2026		Phát hành cổ phiếu	70.00%	
PRC	30/10/2026		Phát hành cổ phiếu	100.00%	
CLW	30/10/2026	01/12/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
UPC	30/10/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
SMC	30/10/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
MSR	30/10/2026	06/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SMC	30/10/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
VDS	30/10/2026		Phát hành cổ phiếu	10.00%	
G36	02/11/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.18%	418
SLS	02/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	100.00%	10,000
SMA	02/11/2026	19/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ISH	03/11/2026	30/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
KTC	03/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PNT	04/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PC1	04/11/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
SGN	04/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
TBD	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
PCC	05/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	23,200	16.3%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	17,390	12,900	34.8%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	25,467	22,350	13.9%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,700	26.9%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	21,300	26.8%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	24,700	22,700	8.8%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	30,700	34.5%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	57,200	25.9%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	33,850	41.0%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	66,900	-12.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	21,200	32.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	11,150	4.9%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	12,100	0.8%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,800	65.2%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	49,050	25.6%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	21,300	12.7%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	23,000	75.7%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	31,450	14,000	124.6%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	9,880	74.1%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,780	67.4%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	26,500	34.0%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	39,550	77.5%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	24,150	22.6%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	62,100	20.8%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,200	87.9%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,400	63.2%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	147,700	15.1%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	75,800	31.9%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,350	32.3%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	42,500	17.6%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	57,700	30.0%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	16,900	47.9%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	65,000	51,500	26.2%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	32,200	44.9%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	36,050	24.8%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,500	36.3%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	30,200	49.0%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,000	51.0%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	35,600	53.2%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	43,500	35.6%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	42,300	31.3%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

